

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN KHTN – KHỐI 6

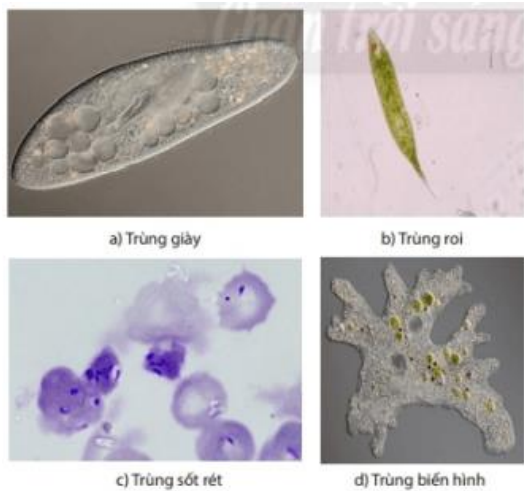
(Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 18/01/2025)

Bài 27: NGUYÊN SINH VẬT

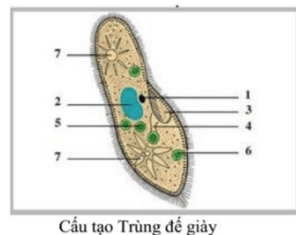
A. LÝ THUYẾT

I. NGUYÊN SINH VẬT LÀ GÌ?

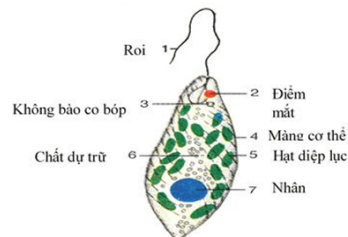
- Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào nhân thực, kích thước hiển vi.



- Đa số cơ thể chỉ gồm một tế bào nhưng đảm nhận được đầy đủ các chức năng của một cơ thể sống. Một số nguyên sinh vật có khả năng quang hợp như tảo lục, trùng roi,...



1. Nhân bé
2. Nhân lớn
3. Miệng
4. Không bào tiêu hóa ở đáy hầu
5. Đường di chuyển của không bào tiêu hóa
6. Lỗ thoát bã thải
7. Không bào co bóp



- Nguyên sinh vật đa dạng về hình dạng (hình cầu, hình thoi, hình giày, ...), một số có hình dạng không ổn định (trùng biến hình).

II. BỆNH DO NGUYÊN SINH VẬT GÂY NÊN

- Nguyên sinh vật là nguyên nhân gây ra một số bệnh ở người và động vật.

Một số biện pháp phòng chống các bệnh do nguyên sinh vật gây nên:

+ Tiêu diệt côn trùng trung gian gây bệnh: muỗi, bọ gậy, ...

+ Vệ sinh an toàn thực phẩm: ăn chín, uống sôi; rửa tay sạch sẽ trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; bảo quản thức ăn đúng cách.

+ Vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

B. BÀI TẬP MINH HOẠ

Hãy sử dụng các từ gợi ý: *sinh vật, đơn bào, đa bào, tự dưỡng, dị dưỡng, nhân thực, nguyên sinh, tế bào, phân bố* để hoàn thành đoạn thông tin sau:

Nguyên sinh vật có cơ thể cấu tạo chỉ gồm một ...(1)... Chúng xuất hiện sớm nhất trên hành tinh của chúng ta. Nguyên sinh vật ...(2)... ở khắp nơi: trong đất, trong nước, trong không khí và đặc biệt là trên cơ thể ...(3)... khác.

Trùng giày thuộc giới ...(4)... là những sinh vật ...(5)..., đơn bào, sống ...(6)... Tảo thuộc giới Nguyên sinh là những sinh vật nhân thực ...(7)... hoặc ...(8)... sống ...(9)...

Trả lời:

(1) tế bào	(4) nguyên sinh	(7) đơn bào
(2) phân bố	(5) nhân thực	(8) đa bào
(3) sinh vật	(6) dị dưỡng	(9) tự dưỡng

PHIẾU HỌC TẬP

* TỰ LUẬN

Bài 1: Tại sao chúng ta cần nấu chín thức ăn, đun sôi nước uống, rửa sạch các loại thực phẩm trước khi sử dụng?

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Diệt ruồi, muỗi có phải là biện pháp duy nhất phòng chống bệnh sốt rét không? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Về sơ đồ thể hiện con đường truyền bệnh kiết lỵ và biện pháp phòng chống.?

.....

.....

.....

.....

.....

* TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Loài sinh vật nào dưới đây không thuộc giới Nguyên sinh vật?

- A. Nấm nhày B. Trùng roi C. Tảo lục D. Phẩy khuẩn

Câu 2: Nguyên sinh vật là gì?

- A. Là nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi
- B. Là nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào nhân sơ, kích thước hiển vi
- C. Là nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào nhân thực, kích thước hiển vi
- D. Là nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi

Câu 3: Vì sao nấm nhày lại được xếp vào nhóm ngành Nguyên sinh vật?

- A. Vì nó trông giống như nấm C. Vì nó có cấu tạo đa bào
- B. Vì nó hoạt động như động vật D. Vì nó không có kích thước hiển vi

Câu 4: Vật trung gian truyền bệnh sốt rét là loài động vật nào?

- A. Ruồi giấm C. Chuột bạch
- B. Muỗi Anopheles D. Bọ chét

Câu 5: Cơ quan di chuyển của trùng biến hình là?

- A. Roi bơi B. Lông bơi C. Chân giả D. Tiêm mao

❖ DẶN DÒ

- Chép phần A, B vào tập.
- Trả lời bài tập trắc nghiệm và tự luận.
- Chuẩn bị bài học tiếp theo.

BÀI 28: NẤM

A. LÝ THUYẾT

I. ĐẶC ĐIỂM CỦA NẤM

- Nấm thường sống ở những nơi ẩm ướt như đất ẩm, rơm rạ, thức ăn, hoa quả,...



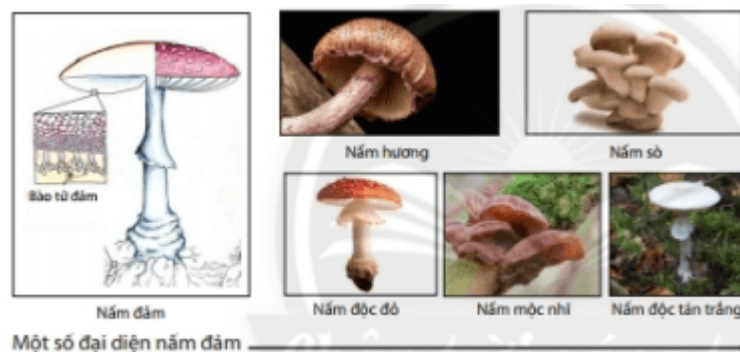
* Dựa vào đặc điểm cấu tạo tế bào, nấm được chia thành hai nhóm: *nấm đơn bào* và *nấm đa bào*.

* **Dựa vào đặc điểm cơ quan sinh sản**, nấm được chia thành hai nhóm là nấm đảm và nấm túi.

- Nấm đảm có cơ quan sinh sản là đảm bào tử, bào tử mọc trên đảm; đại diện: nấm rom, nấm sò,...

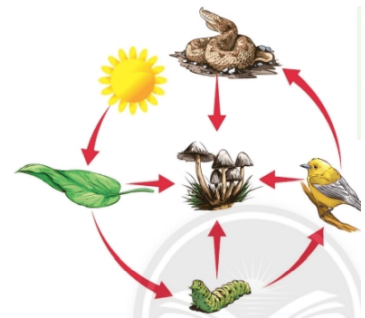
- Nấm túi có cơ quan sinh sản là túi bào tử, bào tử nằm trong túi; đại diện: nấm men, nấm mốc,...

- Ngoài ra, dựa vào một số đặc điểm bên ngoài, người ta có thể phân biệt nấm ăn được và nấm độc.

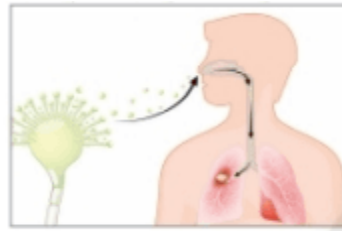


II. VAI TRÒ CỦA NẤM

- Nấm có nhiều giá trị sử dụng trong đời sống con người như: Làm thức ăn, làm thuốc, thực phẩm chức năng, dùng trong sản xuất bia rượu, làm men nở, chế biến thực phẩm, phân huỷ xác sinh vật, làm sạch môi trường.



- Bên cạnh những lợi ích từ nấm, một số loài nấm gây bệnh ảnh hưởng tới sức khoẻ con người, làm giảm năng suất vật nuôi và cây trồng.
- Một số con đường lây truyền bệnh do nấm: tiếp xúc với mầm bệnh, ô nhiễm môi trường, vệ sinh cá nhân chưa đúng cách.



Bệnh viêm phổi do nấm



Bệnh mốc xám ở dâu tây

- Biện pháp phòng chống: hạn chế tiếp xúc trực tiếp với nguồn gây bệnh; vệ sinh cá nhân thường xuyên, vệ sinh môi trường.

II. KỸ THUẬT TRỒNG NẤM (HS XEM THÊM SGK)

- Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu
- Bước 2: Chọn vị trí trồng nấm rơm
- Bước 3: Chọn giống nấm, đóng khuôn và gieo giống nấm
- Bước 4: Chăm sóc nấm
- Bước 5: Thu hoạch

B. BÀI TẬP MINH HOẠ

Bài 1: Em hãy kể tên một số nấm có giá trị trong thực tiễn?

Trả lời:

Một số nấm có giá trị trong thực tiễn:

- Nấm đông trùng hạ thảo, nấm linh chi có giá trị làm dược phẩm bồi bổ sức khỏe.
- Nấm rơm, nấm đùi gà, nấm kim châm có giá trị làm thực phẩm.
- Nấm men nở dùng trong chế biến bánh mì, nấm mốc dùng làm tương.
- Nấm mốc kí sinh trên côn trùng dùng làm thuốc diệt côn trùng.

Bài 2: Em hãy xác định môi trường sống của một số nấm bằng cách hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Tên nấm	Môi trường
Nấm rơm	Rơm rạ
Nấm mộc nhĩ	?
Nấm mốc	?
Nấm cóc	?
Nấm độc tán trắng	?

Trả lời:

Xác định môi trường sống của một số nấm:

Tên nấm	Môi trường
Nấm rơm	Rơm rạ
Nấm mộc nhĩ	Thân gỗ mục
Nấm mốc	Thức ăn, hoa quả
Nấm cóc	Thân gỗ mục
Nấm độc tán trắng	Đất ẩm

PHIẾU HỌC TẬP

* TỰ LUẬN

Bài 1: Dựa vào đặc điểm nào để phân biệt nấm đơn bào và nấm đa bào, nấm đảm và nấm túi, nấm độc và nấm không độc? Lấy ví dụ?

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Em thấy nấm mốc thường xuất hiện ở điều kiện thời tiết nào? Kể tên những vị trí dễ xuất hiện nấm mốc xung quanh em?

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Hãy nêu một số biện pháp phòng chống bệnh do nấm gây nên trên da người?

.....

.....

.....

.....

*** TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Đặc điểm nào dưới đây không phải của giới Nấm?

- A. Nhân thực C. Đơn bào hoặc đa bào
B. Dị dưỡng D. Có sắc tố quang hợp

Câu 2: Vòng cuống nấm và bao gốc nấm là đặc điểm có ở loại nấm nào?

- A. Nấm độc C. Nấm đơn bào
B. Nấm mốc D. Nấm ăn được

Câu 3: Trong các loại nấm sau, loại nấm nào là nấm đơn bào?

- A. Nấm rơm C. Nấm bụng dê
B. Nấm men D. Nấm mộc nhĩ

Câu 4: Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm đảm?

- A. Nấm hương C. Nấm cóc
B. Nấm độc đỏ D. Nấm sò

Câu 5: Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm túi?

- A. Nấm mộc nhĩ C. Nấm bụng dê
B. Đông trùng hạ thảo D. Nấm mốc

❖ DẶN DÒ

- Chép phần A, B vào tập
- Làm bài tập vào vở (Phiếu học tập)

- Chuẩn bị bài học tiếp theo.

Mọi thắc mắc Quý Phụ huynh vui lòng liên lạc:

- **Thầy Hiền SĐT: 0937013009**
- **Thầy Châu SĐT: 0974498493**
- **Cô Tiểu Y SĐT: 0389928322**
- **Cô Thu Hiền SĐT: 0397683174**